

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng 5 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công  
vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025  
và phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 lần 3 (vốn ngân sách tỉnh)  
(Tài liệu trình tại kỳ họp 14-HĐND tỉnh khóa XVII)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định  
mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Hải Dương giai  
đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24  
tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của  
HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSĐP 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 1027-TB/TU ngày 05 tháng 5 năm 2023 Kết luận của  
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công  
vốn NSĐP 5 năm 2021-2025 và danh mục dự án tạo nguồn đầu tư dự án trọng  
điểm giao cấp huyện thực hiện giai đoạn 2021-2025 (đợt 1); phân bổ kế hoạch  
vốn NSĐP năm 2023 (lần 3); Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 và  
năm 2023 từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư;

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số  
1128/TTr-SKHĐT ngày 06 tháng 5 năm 2023 đề nghị phân bổ, điều chỉnh kế  
hoạch đầu tư công vốn NSĐP 5 năm 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm  
2023 (vốn ngân sách tỉnh), UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ, điều chỉnh kế  
hoạch đầu tư công vốn NSĐP 5 năm 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm  
2023, cụ thể như sau:

## I. Phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn NSDP 5 năm 2021-2025

### 1. Sự cần thiết phải phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn

1.1. Kế hoạch vốn NSDP 5 năm 2021-2025 được HĐND tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 (*đầu kỳ*), với tổng vốn ngân sách cấp tỉnh là 15.621,8 tỷ đồng<sup>(1)</sup>.

Trong kỳ, sau 03 lần điều chỉnh, phân bổ và bổ sung kế hoạch vốn<sup>(2)</sup>, tổng kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 là 16.077,1 tỷ đồng (*tăng 455,3 tỷ đồng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách năm 2021*<sup>(3)</sup>). Trong đó, kế hoạch vốn đã phân bổ và dự kiến phân bổ cho 144 dự án là 14.967,3 tỷ đồng, bao gồm: (i) 33 dự án đã hoàn thành từ giai đoạn trước là 189,8 tỷ đồng (*so với đầu kỳ: tăng 7 dự án và tăng vốn 17,4 tỷ đồng*); (ii) 26 dự án chuyên tiếp dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 là 795,4 tỷ đồng (*so với đầu kỳ: 02 dự án tăng vốn 5,5 tỷ đồng*); 79 dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 là 12.900,1 tỷ đồng (*so với đầu kỳ: tăng 13 dự án và tăng vốn 1.486,4 tỷ đồng*); 06 dự án khởi công mới hoàn thành giai đoạn sau năm 2025 là 1.082 tỷ đồng (*so với đầu kỳ: giảm 02 dự án và giảm vốn 779,4 tỷ đồng*).

Căn cứ kế hoạch vốn HĐND tỉnh quyết định, UBND tỉnh đã giao chi tiết và thông báo danh mục, dự kiến kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 cho các địa phương, chủ đầu tư, ban quản lý dự án và đơn vị liên quan để sớm triển khai thực hiện.

Căn cứ kế hoạch vốn hằng năm trong giai đoạn 2021-2022 và năm 2023 đã phân bổ, đến nay còn 83 dự án chưa được bố trí đủ vốn theo kế hoạch 5 năm 2021-2025 là 11.506,2 tỷ đồng, bao gồm: (i) 04 dự án đã hoàn thành giai đoạn trước là 10,6 tỷ đồng<sup>(4)</sup>; (ii) 02 dự án chuyên tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 là 49,7 tỷ đồng; (iii) 71 dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 là 10.446,2 tỷ đồng; (iv) 06 dự án khởi công mới hoàn thành giai đoạn sau năm 2025 là 999,7 tỷ đồng.

### 1.2. Căn cứ pháp luật về điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn

Theo khoản 7 Điều 67 Luật Đầu tư công quy định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSDP trong các trường hợp sau đây: “a) Do điều chỉnh mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; b) Do thay đổi đột biến về cân đối thu ngân sách địa phương hoặc khả năng huy động các nguồn vốn của địa phương”.

### 1.3. Thực tế triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn

<sup>(1)</sup>- Vốn kế hoạch 5 năm 2021-2025 là 15.421,8 tỷ đồng (*vốn đầu tư XD CB tập trung 2.773,1 tỷ đồng, thu sử dụng đất 12.478,7 tỷ đồng và thu xổ số kiến thiết 170,0 tỷ đồng*). Vốn thu sử dụng đất năm 2020 chuyển nguồn sang năm 2021 là 200,0 tỷ đồng.

<sup>(2)</sup>- Tại các Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 12/7/2022, số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 và số 08/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh.

<sup>(3)</sup>- Gồm các nguồn: tăng thu thường xuyên 430,1 tỷ đồng, tăng thu tiền bảo vệ đất trồng lúa là 20,23 tỷ đồng và tiết kiệm chi thường xuyên là 05 tỷ đồng.

<sup>(4)</sup>- Chưa phân bổ do dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hiện nay có một số dự án giao thông quan trọng có tính kết nối liên vùng (*trong đó, có dự án trọng điểm giao cấp huyện thực hiện 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2021*) thực sự cần thiết được bố trí vốn để khởi công hoàn thành trong giai đoạn 2023-2025, nhằm mở rộng không gian, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cụ thể về 04 trục giao thông (13 dự án, với tổng mức đầu tư khoảng 9.330 tỷ đồng) kết nối quan trọng như sau: (1) *Trục giao thông nối đường Vũ Công Đán, thành phố Hải Dương đến thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang kết nối với nút giao đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng tại đường tỉnh 392, gồm 04 dự án (TMĐT khoảng 2.826 tỷ đồng), bao gồm: (i) Đầu tư mở rộng đường Vũ Công Đán, thành phố Hải Dương (TMĐT 1.138 tỷ đồng); (ii) Xây dựng đường dẫn cầu Cây mới và đường 33m kéo dài nối đường Vũ Công Đán thành phố Hải Dương, huyện Cẩm Giàng (TMĐT khoảng 435 tỷ đồng - không bao gồm 1,79 km qua khu công nghiệp Đại An mở rộng); (iii) Xây dựng cầu Cây và đường dẫn hai đầu cầu, tỉnh Hải Dương (TMĐT 203 tỷ đồng); (iv) Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 395 (Đoạn từ Km16+750-Km23+920) và đường dẫn đầu cầu Cây đến đường tỉnh 394 (TMĐT khoảng 1.050 tỷ đồng).* (2) *Nút giao lập thể với Quốc lộ 5 tại xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành nằm trên trục kết nối Hải Dương với tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng, gồm 04 dự án (TMĐT khoảng 3.368 tỷ đồng), bao gồm: (i) Xây dựng nút giao lập thể với QL.5 tại xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (TMĐT khoảng 1.867 tỷ đồng); (ii) Xây dựng cầu vượt sông Kinh Môn và đường dẫn nối nút giao lập thể với Quốc lộ 5 (TMĐT khoảng 600 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô cầu và đường theo quy hoạch được duyệt); (iii) Xây dựng đường nối cầu vượt sông Kinh Môn với đường tỉnh 389B, thị xã Kinh Môn (TMĐT khoảng 289 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô đường theo quy hoạch được duyệt); (iv) Xây dựng Đường trục Đông - Tây huyện Kim Thành và nhánh đi nút giao cầu vượt Quốc lộ 5 (TMĐT khoảng 612 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô đường (Bn= 12m) theo quy hoạch được duyệt).* (3) *Trục giao thông nối Quốc lộ 5 (khu vực cầu Lai Vu), qua thị trấn huyện Thanh Hà, cầu Hợp Thanh đến nút giao đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, gồm 03 dự án (TMĐT khoảng 1.987 tỷ đồng), bao gồm: (i) Nâng cấp đường tỉnh 390B và xây dựng mới tuyến đường tránh trung tâm Thị trấn Thanh Hà (TMĐT khoảng 720 tỷ đồng); (ii) Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 390 đoạn từ cầu Hợp Thanh đến cầu Quang Thanh (TMĐT 421 tỷ đồng); (iii) Đầu tư xây dựng đường 396 kéo dài (TMĐT 846 tỷ đồng); trong đó giai đoạn 2023-2025 đầu tư đoạn nối từ cầu Quang Thanh đến nút giao đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (dài 2,5 km) khoảng 150 tỷ đồng.* (4) *Trục giao thông nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 18 (từ thành phố Hải Dương, qua cầu Hàn, qua địa bàn huyện Nam Sách, cầu Tân An đến thành phố Chí Linh), gồm 02 dự án (TMĐT khoảng 1.149 tỷ đồng), bao gồm: (i) Đầu tư mở rộng đường dẫn đầu cầu Hàn, đoạn từ đầu cầu Hàn (phía huyện Nam Sách) đến nút giao ĐT.390 và xây dựng tuyến mới nối nút giao ĐT.390 đến QL.18 (TMĐT khoảng 468 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô đường theo quy hoạch được duyệt tuyến mới nối nút giao ĐT.390D đến cầu Tân An); (ii) Đầu tư xây dựng cầu Tân An và đường dẫn nối QL.18, thành phố Chí Linh (TMĐT khoảng 681 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô cầu và đường theo quy hoạch được duyệt).*

Từ yêu cầu nêu trên, việc phân bổ vốn dự phòng chung và rà soát điều chỉnh giảm vốn của một số dự án khởi công mới dự kiến theo tiến độ thực hiện không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025, để tập trung vốn triển khai 04 trục giao thông quan trọng sau khi đã thực hiện sắp xếp thứ tự ưu tiên gắn với phân kỳ đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt là hết sức cần thiết.

## **2. Phương án phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn NSĐP 5 năm 2021-2025**

Theo kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 đã giao và dự kiến giao, đề nghị phân bổ 203,2 tỷ đồng vốn dự phòng chung còn lại và phân bổ kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 cho dự án đã đủ điều kiện bố trí vốn và điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của dự án dư vốn, dự án khởi công mới dự kiến theo tiến độ thực hiện không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025, để bố trí đủ vốn cho dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 và khởi công mới các dự án thuộc 04 trục giao thông quan trọng có tính kết nối liên vùng; hỗ trợ vốn đầu tư dự án trọng điểm giao cấp huyện thực hiện. Cụ thể như sau:

2.1. Phân bổ đồng thời với báo cáo trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư 04 dự án, bao gồm:

a) Bổ sung tăng 3,1 tỷ đồng dự án “Đầu tư xây dựng Nhà lớp học bộ môn 03 tầng trường THPT Tuệ Tĩnh, huyện Cẩm Giàng”.

b) Phân bổ 31,1 tỷ đồng cho 03 dự án: (i) Xây dựng kênh dẫn, đường bờ kênh kết hợp đường dẫn cầu Sồi, xã An Thanh (*điều chỉnh giảm 3,5 tỷ đồng vốn dư*); (ii) Cải tạo, nâng cấp công lấy nước, kênh tưới, khu đầu mối trạm bơm Chùa Khu (*bổ sung tăng 3,5 tỷ đồng*); (iii) Sửa chữa, cải tạo công trình Trụ sở Báo Hải Dương.

2.2. Điều chỉnh giảm 3.667,9 tỷ đồng của 21 dự án khởi công mới, cụ thể như sau:

a) Điều chỉnh giảm 1.280,5 tỷ đồng của 07 dự án dư vốn, bao gồm: (1) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án khác đã được phê duyệt là 476,9 tỷ đồng (*kế hoạch vốn còn lại là 332,1 tỷ đồng, bằng nhu cầu vốn hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*). (2) Phân kỳ thực hiện giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án là 750 tỷ đồng, gồm: (i) Xây dựng Trung tâm hành chính công tỉnh Hải Dương (nhà làm việc các sở, ban, ngành) là 400 tỷ đồng (*kế hoạch vốn còn lại 200 tỷ đồng*); (ii) Trung tâm đào tạo, huấn luyện và thi đấu thể thao thuộc Khu liên hợp văn hóa thể thao tỉnh là 350 tỷ đồng (*kế hoạch vốn còn lại 150 tỷ đồng*). (3) 04 dự án khác là 53,579 tỷ đồng (*trong đó dự án Xây dựng Trạm bơm Chu Đậu, huyện Nam Sách là 53,572 tỷ đồng*).

b) Điều chỉnh giảm hết kế hoạch vốn của 14 dự án khởi công mới là 2.387,5 tỷ đồng, bao gồm:

(1) 11 dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 là 1.756,4 tỷ đồng: (i) Xây dựng mới khu nhà khoa Khám bệnh - Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng - Dược của Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ là 27,8 tỷ đồng; (ii) Xây dựng mới Khoa Khám bệnh, Khoa hồi sức cấp cứu, Khoa liên chuyên

khoa và Khu hành chính tổng hợp - Trung tâm Y tế huyện Gia Lộc là 52 tỷ đồng; (iii) Nhà khoa khám bệnh và khoa xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh; Nhà điều hành và hội trường giao ban - Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang là 41 tỷ đồng; (iv) Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh là 20 tỷ đồng; (v) Xây dựng Bệnh viện Mắt là 372,1 tỷ đồng; (vi) Xây mới Bệnh viện Y học cổ truyền là 332,9 tỷ đồng; (vii) Xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh là 170,6 tỷ đồng; (viii) Xây dựng cầu An Đồng và đường dẫn là 417,6 tỷ đồng; (ix) Xây dựng hệ thống giám sát điều hành thông minh UBND tỉnh là 147,4 tỷ đồng; (x) Xây dựng hệ thống giám sát điều hành thông minh Tỉnh ủy là 75 tỷ đồng; (xi) Xây dựng hệ thống giám sát điều hành thông minh HĐND tỉnh là 100 tỷ đồng.

*Lý do điều chỉnh giảm kế hoạch vốn:* đầu tư 03 trung tâm y tế cấp huyện tại địa điểm hiện nay là không phù hợp với quy hoạch xây dựng vùng huyện đã phê duyệt (*Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ và huyện Ninh Giang*) và chủ trương của tỉnh xây dựng tại địa điểm mới (*Trung tâm Y tế huyện Gia Lộc*); dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh chưa được quyết toán, nên không có căn cứ cải tạo, sửa chữa; khu phức hợp y tế chưa có quy hoạch chi tiết và hạ tầng kỹ thuật chưa được đầu tư, nên giai đoạn 2023-2025 không có khả năng triển khai đầu tư 03 bệnh viện (*Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Y học cổ truyền; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật*); Xây dựng cầu An Đồng và đường dẫn, đề nghị căn cứ tiến độ thực tế của tỉnh Thái Bình đầu tư để bố trí vốn bảo đảm đầu tư kết nối đồng bộ; 03 dự án Xây dựng hệ thống giám sát điều hành thông minh đề nghị tạm dừng và tiếp tục rà soát làm căn cứ thực hiện đầu tư kết nối đồng bộ với hạ tầng đã đầu tư, bảo đảm hiệu quả kinh tế.

(2) 03 dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành giai đoạn sau năm 2025 là 631,1 tỷ đồng: (i) Xây dựng tuyến đường và cầu Vạn kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn là 231,1 tỷ đồng; (ii) Xây mới Bệnh viện Phục hồi chức năng là 200 tỷ đồng; (iii) Đường gom dọc Quốc lộ 5 phải tuyến từ ngã tư Ghẽ đi Ngã tư Lai Cách (Km40+240-Km43+870) các đoạn còn lại và từ Khu đô thị thương mại Lai Cách đến hết Công ty giấy Cẩm Bình bên trái tuyến (Km44+205-Km44+795) là 200 tỷ đồng.

*Lý do điều chỉnh giảm kế hoạch vốn:* để tập trung bố trí vốn cho dự án mới cần thiết sớm được đầu tư hoàn thành trong giai đoạn 2023-2025.

Các chương trình dự án đầu tư từ ngân sách tỉnh chuyển tiếp thực hiện giai đoạn sau (2026-2030) đảm bảo đúng quy định (dưới 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách tỉnh).

Tuy nhiên sau khi điều chỉnh, so với kế hoạch đã giao, cơ cấu vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực có sự thay đổi lớn, trong đó: (i) lĩnh vực giao thông từ 6.086 tỷ đồng (*chiếm 40,7% tổng vốn thực hiện dự án - không bao gồm 1.084,5 tỷ đồng bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện*), tăng lên 8.320 tỷ đồng (*chiếm 59,1%*); lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp từ 387,5 tỷ đồng (*chiếm 2,6%*), tăng lên 390,6 tỷ đồng (*chiếm 2,8%*); lĩnh vực y tế, dân số và gia đình từ 2.283 tỷ đồng (*chiếm 15,3%*), giảm xuống còn 1.066 tỷ đồng (*chiếm 7,6%*).

2.3. Phân bổ 3.867 tỷ đồng như sau:

a) Bổ sung đủ 93,6 tỷ đồng cho 02 dự án dự kiến hoàn thành thành trong giai đoạn 2021-2025 (theo tổng mức đầu tư dự kiến), bao gồm: (i) Xây dựng Trạm bơm Vạn Thắng, thành phố Chí Linh là 57,9 tỷ đồng; (ii) Xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Hải Dương (địa điểm mới) là 35,6 tỷ đồng.

b) Bổ sung 36,9 tỷ đồng cho 01 dự án hoàn thành giai đoạn sau năm 2025 (Xây dựng trạm bơm Ngọc Trì, huyện Nam Sách).

c) Bổ sung danh mục và bố trí 2.652 tỷ đồng cho 05 dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2023-2025 (thuộc 04 trục giao thông kết nối quan trọng), bao gồm: (i) Xây dựng đường dẫn cầu Cây mới và đường 33m kéo dài nối đường Vũ Công Đán thành phố Hải Dương, huyện Cẩm Giàng (TMĐT khoảng 435 tỷ đồng - không bao gồm 1,79 km qua khu công nghiệp Đại An mở rộng) là 435 tỷ đồng; (ii) Xây dựng nút giao lập thể với Quốc lộ 5 tại xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (TMĐT khoảng 1.867 tỷ đồng, trong đó vốn NSTW dự kiến 1.000 tỷ đồng) là 867 tỷ đồng; (iii) Xây dựng cầu vượt sông Kinh Môn và đường dẫn nối nút giao lập thể với Quốc lộ 5 (TMĐT khoảng 600 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô cầu và đường theo quy hoạch được duyệt) là 600 tỷ đồng; (iv) Đầu tư xây dựng đường 396 kéo dài (TMĐT 846,4 tỷ đồng - Phân kỳ giai đoạn 2023-2025 đầu tư đoạn nối từ cầu Quang Thanh đến nút giao đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng khoảng 150 tỷ đồng) là 150 tỷ đồng; (v) Đầu tư xây dựng cầu Tân An và đường dẫn nối QL.18, thành phố Chí Linh (TMĐT khoảng 681 tỷ đồng - Phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô cầu và đường theo quy hoạch được duyệt) là 600 tỷ đồng.

d) Hỗ trợ bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện để thực hiện dự án trọng điểm giai đoạn 2021-2025 là 1.084,5 tỷ đồng, bao gồm: (i) Huyện Thanh Miện là 40 tỷ đồng (hỗ trợ đủ vốn còn thiếu cho 01 dự án đã khởi công); (ii) Thị xã Kinh Môn là 144,5 tỷ đồng (hỗ trợ 50% tổng mức đầu tư dự kiến của 01 dự án theo phân kỳ đầu tư giai đoạn 2023-2025); (iii) Huyện Kim Thành là 306 tỷ đồng (hỗ trợ 50% tổng mức đầu tư dự kiến của 01 dự án theo phân kỳ đầu tư giai đoạn 2023-2025); (iv) Huyện Thanh Hà là 360 tỷ đồng (hỗ trợ 50% tổng mức đầu tư dự kiến của 01 dự án); (v) Huyện Nam Sách là 234 tỷ đồng (hỗ trợ 50% tổng mức đầu tư dự kiến của 01 dự án theo phân kỳ đầu tư giai đoạn 2023-2025).

(Chi tiết về phương án phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 có phụ lục biểu số 01 và dự án khởi công mới đề nghị không điều chỉnh kế hoạch vốn có phụ lục biểu số 02 kèm theo).

## **II. Phân bổ kế hoạch vốn NSDP năm 2023 (lần 3)**

Tổng vốn đề nghị phân bổ là 120 tỷ đồng, bao gồm:

1. Phân bổ 80 tỷ đồng cho dự án “Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 391 đoạn từ thành phố Hải Dương đến đường trục Đông - Tây, tỉnh Hải Dương”, đã đủ điều kiện phân bổ vốn và vốn dự kiến phân bổ theo tiến độ thực hiện, khả năng giải ngân trong năm 2023.

2. Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện Thanh Miện là 40 tỷ đồng để hỗ trợ đầu tư 01 dự án trọng điểm giao UBND huyện thực hiện giai đoạn 2021-2025, đã khởi công nhưng chưa bố trí đủ vốn.

*(Chi tiết kế hoạch vốn năm 2023 phân bổ có phụ lục biểu số 03 kèm theo)*

### **III. Kiến nghị và đề xuất với HĐND tỉnh**

1. Nội dung đề nghị phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn NSDP 5 năm 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 đã tuân thủ thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và đáp ứng yêu cầu khởi công mới các dự án thuộc 04 trục giao thông quan trọng có tính kết nối liên vùng, trong đó có kế hoạch hỗ trợ vốn đầu tư dự án trọng điểm giao cấp huyện thực hiện để kết nối đồng bộ, sớm phát huy hiệu quả đầu tư trong việc mở rộng không gian, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 lần 3 (vốn ngân sách tỉnh).

2. Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn NSDP 5 năm 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 (lần 3), giao UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện:

2.1. Giao các cơ quan, đơn vị được giao lập đề xuất chủ trương đầu tư, giao kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 khẩn trương triển khai thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện các thủ tục về đầu tư để làm căn cứ phân bổ kế hoạch vốn 5 năm và hằng năm trong giai đoạn 2023-2025 theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến dự án đầu tư công.

2.2. Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp và thường xuyên kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn cơ quan lập đề xuất chủ trương đầu tư, chủ đầu tư dự án triển khai nhanh các thủ tục về đầu tư (đất đai, GPMB, đấu thầu, xây dựng...) để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật.

2.3. Về vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện để thực hiện dự án trọng điểm, yêu cầu các địa phương: (i) khẩn trương tổ chức lập điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn NSDP 5 năm 2021-2025 và bố trí vốn ngân sách cấp huyện hằng năm trong giai đoạn 2023-2025 để đầu tư dự án theo đúng quy định của pháp luật và sớm đầu tư hoàn thành dự án trong giai đoạn 2023-2025 theo đúng tiến độ đã đề ra; (ii) căn cứ tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm kế hoạch, lập kế hoạch vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo cơ chế 50% trong tổng kế hoạch vốn dự kiến phân bổ), gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh quyết định.

2.4. Giao Sở Xây dựng khẩn trương lập hoàn thành báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hạ tầng kỹ thuật Khu phức hợp y tế tỉnh Hải Dương” (*Kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 là 195 tỷ đồng*) để sớm có đầy đủ điều kiện bố trí vốn đầu tư hoàn thành dự án, làm căn cứ triển khai ngay các dự án thuộc lĩnh vực y tế điều chỉnh giảm hết kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025, nếu đủ điều kiện thực hiện và có khả năng giải ngân trong giai đoạn 2023-2025.

2.5. Đối với các dự án điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025, giao UBND tỉnh tham mưu cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí đủ vốn 5 năm 2026-2030 để đầu tư hoàn thành dự án (*theo khoản 3 Điều 55 Luật Đầu tư công*).

2.6. Căn cứ kế hoạch vốn năm 2023 được giao, chỉ đạo các chủ đầu tư dự án có trách nhiệm: (i) Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục về đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án, bảo đảm chất lượng công trình và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân hết 100% kế hoạch vốn năm 2023 theo quy định của pháp luật; (ii) Ban hành kế hoạch giải ngân và phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện cho từng dự án; (iii) Định kỳ hằng tháng, quý và cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023 theo quy định.

Trên đây là phương án phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 lần 3 (vốn ngân sách tỉnh), UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Bản**